|  |  |
| --- | --- |
|  | Vũ Thị Vân  Vanvt1987@gmail.com  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **Năm học: 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ Văn 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút)* |
|  |  |

**ĐỀ KHÔNG DUYỆT. LÍ DO: Ngữ liệu quá dài (đặc biệt là phần Viết) => mất quá nhiều thời gian để HS đọc đề**

*Lưu ý: Đề kiểm tra gồm 04 trang, học sinh làm bài ra tờ giấy thi.*

**I. ĐỌC HIỂU ( 6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tấc đất Thành cổ**  *Phạm Đình Lân*  *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi*  *Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ Trời cũng tự trong xanh và lộng gió Dẫu ồn ào đừng lay mạnh hàng cây  Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chật Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật Cho hôm nay tôi đến nghẹn ngào*  *Bạn nằm lại nơi này, nơi nao? Phía đông thành, tây thành hay dưới dòng Thạch Hãn Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông* | *Thắp một nén nhang và khóc ít thôi Tôi thầm nhủ lòng mình như vậy Để một phút lắng lòng nghe bạn gọi*  *Bạn nằm lại nơi nào bạn ơi?  Bạn nằm lại nơi đồng đất quê hương Nơi chiến tuyến lằn ranh sông Bến Hải Súng trong tay và đôi mắt rực lửa Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*  *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi Cho đồng đội tôi nằm yên dưới cỏ Trời Quảng Trị trong xanh và lộng gió Ru mãi bài ca Bẩt tử đến vô cùng.*  *Tháng 7-2002* |

**Chú thích**

- Nhà thơ Phạm Đình Lân đồng thời là cựu chiến binh từng tham gia chiến đấu gìn giữ thành cổ Quảng Trị .

- Bài thơ “*Tấc đất Thành cổ”* ra đời trong một chuyến đi tình nghĩa. Hằng năm, vào tháng 7, những người lính sinh viên năm xưa quay lại chiến trường xưa để thăm viếng các đồng đội, các bạn học đã anh dũng hi sinh. Dưới mỗi bước chân của các anh, mỗi tấc đất nơi đây đều có xương máu và là nơi đồng đội đang yên nghỉ. Các anh thầm nhắc nhở nhau đi nhè nhẹ bước chân và nói thật khẽ để đồng đội, bạn học được yên nghỉ dưới bầu trời cao xanh và lời ru của Tổ quốc mẹ hiền.

***Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án em cho là đúng nhất.***

**Câu 1 (0,5 điểm). Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?**

A. Miêu tả. B. Biểu cảm. C. Nghị luận. D. Tự sự.

**Câu 2 (0,5 điểm). Bài thơ trên được sáng tác theo thể thơ nào?**

A. Thể thơ lục bát. B. Thể thơ bảy chữ. C.Thể thơ tám chữ. D. Thể thơ tự do.

**Câu 3 (0,5 điểm). Địa danh lịch sử nào được tác giả nhắc đến trong bài thơ?**

A. Nghĩa trang Trường Sơn. B. Ngã ba Đồng Lộc.

C. Thành cổ Quảng Trị. D. Nghĩa trang quốc gia đường 9.

**Câu 4 (0,5 điểm). Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?**

A. Người lính đã hi sinh. B. Người lính năm xưa đến thăm thành cổ.

C. Du khách đến thăm thành cổ. D. Người lính Trường Sơn.

**Câu 5 (0,5 điểm). Hình ảnh thơ nào không thể hiện sự khốc liệt của chiến tranh?**

A*. Trời Quảng Trị trong xanh và lộng gió.* B*.Tám mươi mốt ngày đêm đất trời ken dày bom đạn.*

C. *Thành cổ rộng sao đồng đội tôi nằm chật.* D. *Cát trắng rang vàng, nghiêng lệch cả dòng sông.*

**Câu 6 (0,5 điểm). Câu thơ nào được coi là lời nhắn nhủ da diết nhất trong bài thơ?**

A*. Bạn nằm lại nơi này, nơi nao?* B*. Cho hôm nay tôi đến* *nghẹn ngào.*

C. *Nhẹ bước chân và nói khẽ thôi.* D*. Ru mãi bài ca Bất tử đến vô cùng.*

**Câu 7 (0,5 điểm). Dòng nào không nói đúng về vẻ đẹp người lính thành cổ hiện lên trong hai câu thơ sau?**

*Súng trong tay và đôi mắt rực lửa  
 Trút hận xuống đầu thù rồi ngã xuống bình yên*

A. Lòng căm thù giặc sục sôi. B. Tâm hồn lãng mạn, bay bổng.

C. Luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, anh dũng, quả cảm. D. Ra đi thanh thản, không hề nuối tiếc.

**Câu 8 (0,5 điểm).** Niềm xúc cảm gì của tác giả được nhấn mạnh nhiều lần trong bài thơ?

A. Tác giả đau đớn, xót xa, tiếc nhớ những đồng đội đã hi sinh, mong bạn được lên chốn thiên đường.

B. Tác giả vô cùng căm hờn phẫn nộ vì tội ác của kẻ thù, mong muốn chúng phải đền tội, phải bị trừng trị.

C. Tác giả mong muốn những người đang sống, các thế hệ nối tiếp nhau hãy ca mãi bài ca bất tử để ca ngợi công lao của các anh.

D. Tác giả vô cùng nhớ tiếc, xót xa, nhớ nhung da diết, mong muốn đồng đội đã ngã xuống được yên nghỉ trong thanh thản bình yên.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9 (1,0 điểm).** Emhiểu như thế nào về ý nghĩa câu thơ *Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật?*

**Câu 10 (1,0 điểm).** Qua bài thơ em rút ra cho bản thân những bài học sâu sắc nào?

**II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)**

**Đề bài: Viết bài văn phân tích đoạn truyện sau trích trong tác phẩm “Lão Hạc” của nhà văn Nam Cao.**

*( Lược bớt đoạn: Lão Hạc sang nhà ông giáo tâm sự. Lão khoe với ông Giáo ý định bán cậu vàng. Lão kể chuyện con trai lão vì nghèo không có tiền cưới vợ đã quyết định đi phu đồn điền cao su. Lão buồn lắm. Lão nhớ con bao nhiêu tình cảm lão dồn hết vào việc chăm sóc và trò chuyện với con chó mà con trai lão để lại. Lão đặt tên cho nó là cậu Vàng như một bà hiếm hoi gọi đứa con cầu tự. Rồi lão trải qua trận ốm hai tháng mười tám ngày. Lão tiêu hết cả vào tiền dành dụm cho con. Bước đường cùng lão quyết định bán cậu vàng.*)

Hôm sau lão Hạc sang nhà tôi. Vừa thấy tôi, lão báo ngay:

- Cậu Vàng đi đời rồi, ông giáo ạ!

- Cụ bán rồi?

- Bán rồi? Họ vừa bắt xong.

Lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước, tôi muốn ôm choàng lấy lão mà òa lên khóc. Bây giờ thì tôi không xót năm quyển sách của tôi quá như trước nữa. Tôi chỉ ái ngại cho lão Hạc. Tôi hỏi cho có chuyện:

- Thế nó cho bắt à?

Mặt lão đột nhiên co dúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...

- Khốn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi về thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này?”. Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó!

Tôi an ủi lão:

- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác.

Lão chua chát bảo:

- Ông giáo nói phải! Kiếp con chó là kiếp khổ thì ta hóa kiếp cho nó để nó làm kiếp người, may ra có sung sướng hơn một chút... kiếp người như kiếp tôi chẳng hạn!...

Tôi bùi ngùi nhìn lão bảo:

- Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ạ! Cụ tưởng tôi sung sướng hơn chăng?

- Thế thì không biết nếu kiếp người cũng khổ nốt thì ta nên làm gì cho thật sướng?

Lão cười và ho sòng sọc. Tôi nắm lấy cái vai gầy của lão, ôn tồn bảo:

- Chẳng kiếp gì sung sướng thật, nhưng có cái này là sung sướng: Bây giờ cụ ngồi xuống phản này chơi, tôi đi luộc mấy củ khoai lang, nấu một ấm nước chè tươi thật đặc; ông con mình ăn khoai, uống nước chè, rồi hút thuốc lào... Thế là sướng.

- Vâng! Ông giáo dạy phải! Đối với chúng mình thì thế là sung sướng.

Lão nói xong lại cười đưa đà. Tiếng cười gượng nhưng nghe đã hiền hậu lại. Tôi vui vẻ bảo:

- Thế là được, chứ gì? Vậy cụ ngồi xuống đây, tôi đi luộc khoai, nấu nước.

- Nói đùa thế, chứ ông giáo cho để khi khác?...

- Việc gì còn phải chờ khi khác?... Không bao giờ nên hoãn sự sung sướng lại. Cụ cứ ngồi xuống đây! Tôi làm nhanh lắm...

- Đã biết, nhưng tôi còn muốn nhờ ông một việc...

Mặt lão nghiêm trang lại...

- Việc gì thế, cụ?

- Ông giáo để tôi nói... Nó hơi dài dòng một tí.

- Vâng, cụ nói.

- Nó thế này, ông giáo ạ!

Và lão kể. Lão kể nhỏ nhẹ và dài dòng thật. Nhưng đại khái có thể rút vào hai việc. Việc thứ nhất: Lão thì già, con đi vắng, vả lại nó cũng còn dại lắm, nếu không có người trông nom cho thì khó mà giữ được vườn đất để làm ăn ở làng này. Tôi là người nhiều chữ nghĩa, nhiều lý luận, người ta kiêng nể, vậy lão muốn nhờ tôi cho lão gửi ba sào vườn của thằng con lão, lão viết văn tự nhượng cho tôi để không ai còn tơ tưởng dòm ngó đến; khi nào con lão về thì nó sẽ nhận vườn làm, nhưng văn tự cứ để tên tôi cũng được, để thế để tôi trông coi cho nó... Việc thứ hai: Lão già yếu lắm rồi, không biết sống chết lúc nào: con không có nhà, lỡ chết không biết ai đứng ra lo cho được; để phiền cho hàng xóm thì chết không nhắm mắt: lão còn được hăm nhăm đồng bạc với năm đồng vừa bán chó là ba mươi đồng bạc, muốn gửi tôi để lỡ có chết thì tôi đem ra, nói với hàng xóm giúp, gọi là của lão có tí chút, còn bao nhiêu đành nhờ hàng xóm cả...

Tôi bật cười bảo lão:

- Sao cụ lo xa quá thế? Cụ còn khỏe lắm, chưa chết đâu mà sợ! Cụ cứ để tiền ấy mà ăn, lúc chết hãy hay! Tội gì bây giờ nhịn đói mà tiền để lại?

- Không, ông giáo ạ! Ăn mãi hết đi thì đến lúc chết lấy gì mà lo liệu? Đã đành rằng là thế, nhưng tôi bòn vườn của nó bao nhiêu, tiêu hết cả. Nó vợ con chưa có. Ngộ nó không lấy gì lo được, lại bán vườn thì sao?... Tôi cắn rơm, cắn cỏ tôi lạy ông giáo! Ông giáo có nghĩ cái tình tôi già nua tuổi tác mà thương thì ông giáo cứ cho tôi gửi.

Thấy lão nằn nì mãi, tôi đành nhận vậy. Lúc lão ra về, tôi còn hỏi:

- Có đồng nào, cụ nhặt nhạnh đưa cho tôi cả thì cụ lấy gì mà ăn?

Lão cười nhạt bảo:

- Được ạ! Tôi đã liệu đâu vào đấy... Thế nào rồi cũng xong.

Luôn mấy hôm, tôi thấy lão Hạc chỉ ăn khoai. Rồi thì khoai cũng hết. Bắt đầu từ đấy, lão chế tạo được món gì, ăn món ấy. Hôm thì lão ăn củ chuối, hôm thì lão ăn sung luộc, hôm thì ăn rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy, hay bữa trai, bữa ốc. Tôi nói chuyện lão với vợ tôi. Thị gạt phắt đi:

- Cho lão chết! Ai bảo lão có tiền mà chịu khổ! Lão làm lão khổ chứ ai làm lão khổ! Nhà mình sung sướng gì mà giúp lão? Chính con mình cũng đói...

Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương: không bao giờ ta thương... Vợ tôi không ác, nhưng thị khổ quá rồi. Một người đau chân có lúc nào quên được cái chân đau của mình để nghĩ đến một cái gì khác đâu? Khi người ta khổ quá thì người ta chẳng còn nghĩ gì đến ai được nữa. Cái bản tính tốt của người ta bị những nỗi lo lắng, buồn đau ích kỷ che lấp mất. Tôi biết vậy, nên tôi chỉ buồn chứ không nỡ giận. Tôi giấu giếm vợ tôi, thỉnh thoảng giúp ngấm ngầm lão Hạc. Nhưng hình như lão cũng biết vợ tôi không ưng giúp lão. Lão từ chối tất cả những cái gì tôi cho lão. Lão từ chối một cách gần như là hách dịch. Và lão cứ xa tôi dần dần...

Lão không hiểu tôi, tôi nghĩ vậy, và tôi càng buồn lắm. Những người nghèo nhiều tự ái vẫn thường như thế. Họ dễ tủi thân nên rất hay chạnh lòng. Ta khó mà ở cho vừa ý họ... Một hôm, tôi phàn nàn về việc ấy với binh Tư. Binh Tư là một người láng giềng khác của tôi: Hắn làm nghề ăn trộm nên vốn không ưa lão Hạc bởi vì lão lương thiện quá. Hắn bĩu môi và bảo:

- Lão làm bộ đây! Thật ra thì lão chỉ tâm ngẩm thế, nhưng cũng ra phết chứ chả vừa đâu. Lão vừa xin tôi một ít bả chó...

Tôi trố to đôi mắt, ngạc nhiên. Hắn thì thầm:

- Lão bảo có con chó nhà nào cứ đến vườn nhà lão... Lão định cho nó xơi một bữa. Nếu trúng, lão với tôi uống rượu.

Hỡi ơi lão Hạc! Thì ra đến lúc cùng lão cũng có thể làm liều như ai hết. Một người như thế ấy!... Một người đã khóc vì trót lừa một con chó!... Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma, bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm, láng giềng... Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót binh Tư để có ăn ư? Cuộc đời quả thật cứ một ngày một thêm đáng buồn...

Không! Cuộc đời chưa hẳn đã đáng buồn, hay vẫn đáng buồn nhưng lại đáng buồn theo một nghĩa khác. Tôi ở nhà binh Tư về được một lúc lâu thì thấy những tiếng nhốn nháo ở bên nhà lão Hạc. Tôi mải mốt chạy sang. Mấy người hàng xóm đến trước tôi đang xôn xao ở trong nhà. Tôi xồng xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nẩy lên. Hai người đàn ông lực lưỡng phải ngồi đè lên người lão. Lão vật vã đến hai giờ đồng hồ rồi mới chết. Cái chết thật là dữ dội. Chẳng ai hiểu lão chết vì bệnh gì mà đau đớn và bất thình lình như vậy. Chỉ có tôi với binh Tư hiểu. Nhưng nói ra làm gì nữa! Lão Hạc ơi! Lão hãy yên lòng mà nhắm mắt! Lão đừng lo gì cho cái vườn của lão. Tôi sẽ cố giữ gìn cho lão. Đến khi con trai lão về, tôi sẽ trao lại cho hắn và bảo hắn: “Đây là cái vườn mà ông cụ thân sinh ra anh đã cố để lại cho anh trọn vẹn: cụ thà chết chứ không chịu bán đi một sào...”

(“Lão Hạc”- Nam cao)

**\* Chú thích**

- Nam Cao (1917- 1951) tên khai sinh là Trần Hữu Tri**.** Quê quán ở làng Đại Hoàng, phủ Lí Nhân (nay là xã Hòa Hậu, huyện Lí Nhân), tỉnh Hà Nam.Tháng 4 năm 1943, Nam Cao gia nhập Hội Văn hóa cứu quốc và là một trong số những thành viên đầu tiên**.** Đến năm 1946, ông ra Hà Nội hoạt động trong Hội Văn hóa Cứu quốc**.** Năm 1950 Nam Cao làm việc ở Hội Văn nghệ Việt Nam và làm việc trong toà soạn tạp chí Văn nghệ. Ông là một nhà văn hiện thực xuất sắc viết về người nông dân nghèo đói bị vùi dập và những người trí thức nghèo sống mòn mỏi, bế tắc trong xã hội cũ. Những tác phẩm tiêu biểu: Chí Phèo, Cái chết của con Mực, Con mèo…Ông được nhà nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật vào năm 1996.

- *Lão Hạc* là một truyện ngắn xuất sắc của Nam Cao viết về người nông dân ở xã hội phong kiến cũ, đăng báo lần đầu năm 1943

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ II**  **Năm học: 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ Văn 8**  *(Thời gian làm bài 90 phút)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)** | | |
| 1 | B | **0,5 điểm** |
| 2 | D | **0,5 điểm** |
| 3 | C | **0,5 điểm** |
| 4 | B | **0,5 điểm** |
| 5 | A | **0,5 điểm** |
| 6 | C | **0,5 điểm** |
| 7 | B | **0,5 điểm** |
| 8 | D | **0,5 điểm** |
| 9 | Ý nghĩa câu thơ *Mỗi tấc đất là một cuộc đời có thật:*  + Mỗi tấc đất ở thành cổ đều được đánh đổi bằng tuổi trẻ, máu xương, bằng cả mạng sống của biết bao người lính trẻ tuổi. Họ đã hi sinh bản thân để giữ gìn thành cổ, đó là sự cống hiến cao cả nhất.  + Mỗi tấc đất ở thành cổ đều hằn sâu dấu tích về sự khốc liệt của chiến tranh (81 ngày đêm không ngơi tiếng súng, về mùa hè đỏ lửa năm 1972), về sự hi sinh của thế hệ cha anh đi trước để chúng ta có được cuộc sống hòa bình hôm nay. | **1,0 điểm** |
| 10 | *HS rút ra được những thông điệp tâm đắc phù hợp với bài thơ.*  - Nhận thức được sự hi sinh cao cả của thế hệ cha anh đi trước để có được cuộc sống hòa bình như ngày hôm nay.  - Ghi nhớ và biết ơn công lao của thế hệ cha anh đi trước.  - Trân trọng giá trị của cuộc sống hòa bình.  - Ý thức rõ trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước.  - Lên án, phê phán những kẻ vô ơn, quay lưng với quá khứ.  ……  *HS nêu được từ 03 thông điệp trở lên được 1,0 điểm, 02 thông điệp được 0,75, 01 thông điệp được 0,5* | **1,0 điểm** |
| **PHẦN VIẾT (4,0 ĐIỂM)** | | |
|  | **Về hình thức:**  - Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm truyện  - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.  - Trình bày sạch đẹp, chữ viết rõ ràng. | **0,25 điểm** |
|  | **Về nội dung:** Phân tích được nội dung cơ bản và một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm truyện.  *HS có thể triển khai làm bài theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:* |  |
|  | **A. Mở bài**  Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, nêu ý kiến khái quát về đoạn trích | **0,25 điểm** |
|  | **B. Thân bài**  **1. Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm, vị trí, nội dung của đoạn trích:**  **-** Truyện ngắn được ông giáo (nhân vật “tôi”) kể về cuộc đời số phận của người nông dân có tên là Lão Hạc. Truyện xoay quanh tình cảnh của lão Hạc với nhiều chi tiết khá xót xa về những ngày tháng cuối của cuộc đời lão. Lão Hạc là một người nông dân nghèo, vợ mất sớm, con trai vì nghèo mà không lấy được vợ nên phẫn chí xin đi mộ phu đồn điền cao su, một mình lão Hạc thui thủi, bầu bạn với cậu Vàng, vốn là con chó mà người con trai từng nuôi. Sau khi bán chó, lão Hạc tính trước tương lai khi gửi gắm ông giáo tiền bạc và trông nom nhà cửa. Cuối cùng lão Hạc tự tử bằng bả chó để lại nhiều xót xa, ngậm ngùi cho ông giáo.  - Đoạn trích trên thuộc phần cuối của truyện ngắn tập trung kể lại sự việc Lão Hạc sang kể với ông giáo việc bán chó, nhờ ông giáo trông coi mảnh vườn và cái chết thương tâm của lão hạc.  **2. Nêu chủ đề của đoạn trích**:Thông qua hình tượng lão Hạc, đoạn trích đã thể hiện số phận đau thương của người nông dân trong xã hội cũ và phẩm chất cao quý, tiềm tàng của họ. Đồng thời, truyện còn cho thấy tấm lòng yêu thương, trân trọng người nông dân của tác giả.  **\**Truyện ngắn phản ánh số phận bất hạnh của người nông dân trong xã hội cũ.***  Nhân vật lão Hạc là hiện thân cho số phận bi thảm của người nông dân trước cách mạng tháng Tám:  + Nỗi khổ về vật chất: Lão trải qua một trận ốm tiêu hết vào tiền dành dụm, lão phải đứt ruột bán cậu Vàng- kỉ vật duy nhất của người con trai để lại. Không có việc làm, bão gió mất mùa đói kém, lão ăn hết tiền dành dụm, thậm chí chế được gì ăn đó và sau đó tìm đến cái chết.  + Nỗi khổ về tinh thần: Lão luôn đau khổ, dằn vặt lương tâm vì bán cậu vàng.  + Cái chết đau đớn, thê thảm, bất ngờ: Lão xin bả chó của Binh Tư để kết thúc cuộc đời trong đau đớn, vật vã.  => Qua cuộc đời bất hạnh của nhân vật lão Hạc, tác giả phản ánh số phận đầy bi thảm, đau thương của người nông dân trong xã hội cũ. Từ đó, tác giả bộc lộ niềm thương cảm, xót xa cho số phận đau khổ của họ.  \****Không chỉ phản ánh số phận bất hạnh, truyện còn ngợi ca những phẩm chất vô cùng cao đẹp của người nông dân dù có bị cái đói nghèo đẩy vào đường cùng.***  Lão Hạc lại là người nông dân có bao phẩm chất tốt đẹp như hiền lành, chất phác, vị tha, nhân hậu, thương con vô bờ, có nhân cách sáng trong, lương thiện:  - Lão Hạc hiện lên là người giàu lòng nhân hậu, nghĩa tình: tâm trạng đau đớn, xót xa, dằn vặt của lão sau khi bán cậu Vàng: cảm thấy tội lỗi, tệ bạc, xót xa, ân hận vì đã lừa một con chó.  - Lão Hạc là người cha có tình thương con sâu nặng: Lão luôn nuôi hi vọng ngày con trở về, rồi tìm đến cái chết để giữa trọn mảnh vườn cho con.  - Lão Hạc là người giàu lòng tự trọng và nhân cách lương thiện, cao cả:  + Trong lúc đói kém, phải ăn sung, ăn khoai, ăn ốc, lão vẫn từ chối sự giúp đỡ của ông giáo.  + Gửi ông giáo tiền để nhờ cậy dân làng lo ma chay khi lão mất.  + Tìm đến cái chết để giữ trọn tình thương con và nhân cách trong sạch của mình.  =>Tác giả ngợi ca, trân trọng vẻ đẹp của người nông dân khi bị đẩy vào bước đường cùng.  **\*Qua nhân vật ông giáo, tác giả đã bộc lộ tình cảm, thái độ của mình với nhân vật lão Hạc cũng như với người nông dân nghèo:**  Cảm thông, muốn chia sẻ giúp đỡ lúc thấy lão Hạc đau đớn vì bán chó *“tôi muốn ôm choàng lấy lão mà òa lên khóc”.* Trăn trở, xót xa khithấy lão Hạc từ chối sự giúp đỡ. Ông giáo nghi ngờ, thất vọng khi nghe Binh Tư kể chuyện lão Hạc xin bả chó*.* Và sau đó ông giáo thương cảm, xót xa khi chứng kiến cái chết của lão Hạc và nguyện làm theo những mong muốn của lão Hạc để lão ra đi được nhẹ lòng.  => Ông giáo chính là bóng dáng của nhà văn Nam Cao, bày tỏ tình cảm của mình dành cho những người nông dân trước cách mạng:  + Tác giả xót xa, thương cảm cho số phận bi thảm của họ.  + Tố cáo xã hội phong kiến nửa thực dân với chính sách áp bức tàn bạo đẩy người nông dân vào bước đường cùng.  + Trân trọng ngợi ca vẻ đẹp tiềm ẩn của người nông dân trong hoàn cảnh khốn cùng: nhân hậu, nghĩa tình, tự trọng, thương con, ... Đồng cảm với ước mơ chính đáng của họ.  **3. Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm:**  - **Trần thuật bằng ngôi thứ nhất**, nhân vật kể chuyện được chọn là nhân vật ông giáo, người chứng kiến câu chuyện từ đầu đến cuối, và đây cũng là nhân vật thân thiết với lão Hạc, bởi vậy câu chuyện được kể sẽ rất chân thực, tin cậy, vừa kể vừa bộc lộ suy nghĩ, cảm xúc về câu chuyện của Lão Hạc.  **- Kết hợp linh hoạt tự sự với một số phương thức biểu đạt khác**. Những đoạn văn miêu tả hiếm hoi trong thiên truyện lại rất ngắn, chỉ vài câu nhưng lại đạt đến độ cô đọng và hiệu quả nghệ thuật cao. Điển hình là cái đoạn miêu tả nỗi đau đớn dồn nén của lão hạc khi phải bán chó hay đoạn miêu tả cái chết của lão Hạc.  - **Xây dựng nhân vật sinh động, khắc họa tâm lí nhân vật tinh tế.** Nhân vật lão Hạc được hiện lên qua nhiều phương diện như ngoại hình, hành động, lời nói, nhưng đặc biệt qua diễn biến tâm lí dằng co, phức tạp.  - **Cốt truyện độc đáo:** từ những sự việc tưởng như vụn vặt, tác giả tạo nên sức hấp dẫn cho câu chuyện (từ việc làng mất vé sợi, lão Hạc bán chó, đến việc lão Hạc nhờ ông giáo coi sóc mảnh vườn, việc xin bả chó, và cuối cùng là cái chết thê thảm).  - **Kết thúc bất ngờ, để lại nhiều suy ngẫm nơi người đọc.** Cái chết bi thảm, một cái chết đau đớn vật vã, nó phản ánh phương diện đáng buồn. Cuộc sống, những con người lương thiện lại phải luôn chịu đau khổ, thậm chí là tột cùng, đau khổ  **C. Kết bài**:  - Khái quát về giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn truyện.  - Liên hệ bản thân | **0,5 điểm**  **1,5 điểm**  **0,25**  **0,75**  **0,5**  **1,25 điểm**  **0,25 điểm** |